

Số: 64/2025/QĐST-LĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG**

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Cao Huy Cường

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên họp:* Nguyễn Thúy An - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 176/2025/TLST-VLĐ ngày 21 tháng 8 năm 2025 về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: **52**/2025/QĐST-LĐ ngày 15 tháng 8 năm 2025, những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1987; địa chỉ: Ấp T, xã V, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đình N, sinh năm 1986, địa chỉ: Số A khu phố C, phường B, tỉnh Đồng Nai (văn bản ủy quyền ngày 08/7/2025), vắng mặt có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Thúy N1, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp H, xã C, tỉnh An Giang, C yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn L1; địa chỉ: Khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu - Thành phố H; địa chỉ: đường N, khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

- *Theo đơn yêu cầu giải quyết việc lao động và lời khai trong quá trình giải quyết bà Nguyễn Thanh T trình bày:*

Từ tháng 07/2008 đến tháng 02/2017 bà T làm việc tại công ty trách nhiệm hữu hạn K. Địa chỉ: Số A, đường số C, khu công nghiệp V, T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành Phố Hồ Chí Minh) và có đóng bảo hiểm xã hội số 7410137729. Từ tháng 06/2018 đến tháng 02/2024 bà T làm việc tại công ty trách nhiệm hữu hạn N2, Địa chỉ: P-X1-Module-03, Lô E & E-12, đường N, Khu công nghiệp N mở rộng, Phường H, Thành phố T, Tỉnh Bình Dương (nay là nay là phường B, Thành Phố Hồ Chí Minh) và có đóng bảo hiểm xã hội số 7410137729. Bà T liên hệ bảo hiểm xã hội để được nhận bảo hiểm xã hội theo sổ bảo hiểm, bà T được thông báo có 01 sổ bảo hiểm xã hội bị trùng thời gian đóng. Lý do bị trùng là bà Nguyễn Thị Thúy N1 là em gái bà T đã sử dụng thông tin của bà T để ký hợp đồng lao động với công ty trách nhiệm hữu hạn L1 khoảng từ tháng 10/2008 đến 03/2009.

Nay bà T yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên hợp đồng lao động giữa Nguyễn Thanh T (thực tế là bà Nguyễn Thị Thúy N1 lao động) và công ty trách nhiệm hữu hạn L1 vô hiệu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thúy N1 trình bày:

Do không đủ giấy tờ tùy thân, không đủ điều kiện ứng tuyển lao động bà N1 có sử dụng thông tin của bà Nguyễn Thanh T để ký hợp đồng lao động với công ty trách nhiệm hữu hạn L1, khoảng từ tháng 10/2008 đến 03/2009. Nay đối với yêu cầu của bà T về việc tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Thanh T (thực tế là bà Nguyễn Thị Thúy N1 lao động) và công ty trách nhiệm hữu hạn L1 vô hiệu thì bà N1 đồng ý.

- Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc lao động và đề nghị: Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và đương sự đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Xét thấy, yêu cầu của bà Nguyễn Thanh T là có căn cứ, đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu bà Nguyễn Thanh T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thúy N1 vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở L – Bảo hiểm xã hội Thành phố H, công ty trách nhiệm hữu hạn L1 đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên họp nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Xem xét yêu cầu của đương sự: Quá trình tố tụng, các đương sự khai thống nhất trong thời gian từ tháng 10/2008 đến tháng 03/2009, bà Nguyễn Thị Thúy N1 có lấy thông tin cá nhân của bà Nguyễn Thanh T để ký hợp đồng lao động với công ty trách nhiệm hữu hạn L1 và được công ty T1, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với mã số bảo hiểm xã hội là 7408204948. Đối với bà Nguyễn Thanh T trong thời gian này đang giao kết hợp đồng lao động với công ty trách nhiệm hữu hạn K. Trình bày của các đương sự phù hợp với hồ sơ bảo hiểm xã hội thể hiện trong thời gian từ tháng 07/2008 đến tháng 02/2017 bà T có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội tại công ty trách nhiệm hữu hạn K, với mã số bảo hiểm

là 7410137729.

Xét thấy, việc bà Nguyễn Thị Thúy N1 lấy thông tin cá nhân của bà Nguyễn Thanh T để giao kết hợp đồng lao động là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động. Do đó, việc bà T yêu cầu tuyên vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Thanh T (thực tế là bà Nguyễn Thị Thúy N1 lao động) và công ty trách nhiệm hữu hạn L1 là vô hiệu là có căn cứ theo quy định tại Điều 127, 132 Bộ luật Dân sự năm 2005. Căn cứ công văn số 598/CV-BJXH ngày 30/5/2025 của bảo hiểm xã hội thành phố T (nay là bảo hiểm xã hội cơ sở L - Thành phố Hồ Chí Minh) thể hiện, bà T bị trùng thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 10/2008 đến tháng 03/2009. Do đó, bà T yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa bà Nguyễn Thanh T (thực tế là bà Nguyễn Thị Thúy N1 lao động) và công ty trách nhiệm hữu hạn L1 là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[4] Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc lao động, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 33; điểm d khoản 2 Điều 35; điểm v khoản 2 Điều 39; Điều 146; Điều 149; Điều 361; Điều 366; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 401 và Điều 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005.

- Căn cứ các Điều 9, Điều 30 của Bộ luật Lao động năm 1994 (đã được sửa đổi, bổ sung năm năm 2002, năm 2006, năm 2007);

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc lao động của bà Nguyễn Thanh T.

- Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Thanh T và công ty trách nhiệm hữu hạn L1 (theo sổ bảo hiểm xã hội số 7408204948) bị vô hiệu.

- Xác định người lao động theo sổ bảo hiểm xã hội số 7408204948 không

phải là bà Nguyễn Thanh T, sinh năm 1987, giới tính: Nữ, quốc tịch: Việt Nam, căn cước công dân số: 089187013789. bà Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Thị Thúy N1 được quyền liên hệ với C2 có thẩm quyền để tiến hành thủ tục cải chính thông tin tại sổ bảo hiểm xã hội mã số 7408204948.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Bà Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0005984 ngày 28/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Hồ sơ;
- Lưu./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Cao Huy Cường

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN
PHIÊN HỌP SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 8 năm 2025

Tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh

Tòa án nhân dân mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự thụ lý số 176/2025/TLST-VLD ngày 05 tháng 8 năm 2025 về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu”.

I. Những người tiến hành tố tụng

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Cao Huy C1.

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Anh L - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thúy A - Kiểm sát viên.

II. Những người tham gia phiên họp

- *Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1987; địa chỉ: Ấp T, xã V, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đình N, sinh năm 1986, địa chỉ: Số A khu phố C, phường B, tỉnh Đồng Nai (văn bản ủy quyền ngày 08/7/2025), vắng mặt có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Thúy N1, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp H, xã C, tỉnh An Giang, C yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn L1; địa chỉ: Khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu - Thành phố H; địa chỉ: đường N, khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

III. Phần thủ tục bắt đầu phiên họp

- Thư ký phiên họp báo cáo Thẩm phán, Hội đồng giải quyết việc dân sự về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp.

Thư ký báo cáo: Người yêu cầu ông Nguyễn Thanh T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thúy N1 vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở L – Bảo hiểm xã hội Thành phố H, công ty trách nhiệm hữu hạn L1 vắng mặt.

Chủ tọa phiên họp đề nghị đại diện Viện kiểm sát có ý kiến về việc vắng mặt những người như thư ký báo cáo;

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến trong quá trình giải quyết, các đương sự đã có lời khai, họ vắng mặt có yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị tiếp tục phiên họp.

- Thẩm phán Chủ tọa phiên họp khai mạc phiên họp, kiểm tra về sự có mặt, vắng mặt của người được triệu tập tham gia phiên họp và căn cước của họ, giải thích quyền và nghĩa vụ của người tham gia phiên họp.

IV. Phần nội dung phiên họp

Tại phiên họp vắng mặt tất cả các đương sự nên chủ tọa phiên họp công bố nội dung yêu cầu của người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà T và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu: Thẩm phán được phân công thụ lý và giải quyết vụ việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Yêu cầu của bà T là có căn cứ, đề nghị Toà án chấp nhận.

Hội đồng giải quyết việc dân sự xem xét các tài liệu, chứng cứ và ra quyết định giải quyết dân sự.

Chủ tọa phiên họp công bố toàn văn Quyết định giải quyết việc dân sự.

Những sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu của Kiểm sát viên và những người tham gia phiên họp: Không

Phiên họp kết thúc vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 8 năm 2025.

THƯ KÝ PHIÊN HỌP

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Anh Ly

Cao Huy Cường